

BÁO CÁO

Về giám sát chuyên đề “thực trạng khối lượng công việc, điều kiện làm việc và việc thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp”

Thực hiện Kế hoạch số 143/KH-ĐDBQH ngày 23/6/2026 của Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Ngãi về việc giám sát “Thực trạng khối lượng công việc, điều kiện làm việc và việc thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp trên địa bàn tỉnh”. UBND xã Minh Long báo cáo kết quả như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG

1. Khái quát đặc điểm tự nhiên, diện tích, quy mô dân số, số lượng thôn của địa phương.

Xã Minh Long được thành lập trên cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính 03 xã Long Môn, Thanh An và xã Long Hiệp thuộc huyện Minh Long (cũ), là một xã miền núi, địa hình xã có nhiều phức tạp, nằm thấp dần từ Tây sang Đông, từ Nam ra Bắc, có nhiều đồi núi, xen kẽ với địa hình lòng chảo ven sông suối..., tổng diện tích 124,739 km², có 09 thôn với dân số đến cuối tháng 6 năm 2026 là 10.085 người, trong đó dân tộc H're có 6.839 người, chiếm khoảng 67,81% dân số trên toàn xã, mật độ dân số sống thưa thớt và phân bố không đồng đều, người dân sống chủ yếu bằng nghề nông, lâm nghiệp.

Tình hình an ninh chính trị trật tự xã hội luôn được giữ vững ổn định, các hoạt động của các chi hội đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân luôn được duy trì hội họp, sinh hoạt ổn định.

2. Tình trạng bộ máy: Tổng số cán bộ, công chức hiện có tại thời điểm báo cáo so với định mức được giao (ghi rõ thừa hay thiếu)

Hiện nay, HĐND và UBND xã được tổ chức và hoạt động theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã được tổ chức, hoạt động theo quy định của Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, *đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương* và Nghị định số 370/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 150/2025/NĐ-CP: Gồm có 04 cơ quan chuyên môn, cụ thể như sau:

- **Đội ngũ cán bộ, công chức các cơ quan, tổ chức hành chính xã** (Tính đến thời điểm 30/06/2026): là 34 người/44 người (*không bao gồm 04 biên chế Ban Chỉ huy quân sự xã*), cụ thể:

- HĐND xã Minh Long: 01 Phó Chủ tịch, 02 Phó Trưởng ban chuyên trách và 01 chuyên viên;
- UBND xã Minh Long: 01 Chủ tịch và 02 Phó Chủ tịch;
- Văn phòng HĐND - UBND xã Minh Long: 01 Chánh Văn phòng, 01 Phó Chánh Văn phòng và 05 chuyên viên;
- Phòng Văn hóa - Xã hội xã Minh Long: 01 Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng và 06 chuyên viên;
- Phòng Kinh tế xã Minh Long: 01 Trưởng phòng, 02 Phó Trưởng phòng và 06 chuyên viên;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Minh Long: 01 Giám đốc và 02 chuyên viên.

II. THỰC TRẠNG VỀ KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC CỦA CÁN BỘ, CÔNG CHỨC CẤP XÃ

1. Đánh giá áp lực công việc khi diện tích tự nhiên và quy mô dân số tăng lên sau sáp nhập

Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, diện tích tự nhiên, quy mô dân số và phạm vi quản lý của xã tăng lên đáng kể. Trong khi đó, số lượng cán bộ, công chức được bố trí còn hạn chế so với yêu cầu nhiệm vụ thực tế.

Khối lượng công việc phát sinh tăng nhiều, đặc biệt trong công tác quản lý nhà nước, giải quyết thủ tục hành chính, tiếp nhận và xử lý hồ sơ của người dân, doanh nghiệp. Một số công chức phải đảm nhận đồng thời nhiều lĩnh vực, nhiều nhiệm vụ khác nhau, dẫn đến áp lực công việc ngày càng lớn.

2. Khối lượng công việc được phân cấp, ủy quyền trực tiếp từ cấp trên xuống xã

Sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, nhiều nhiệm vụ trước đây thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện được phân cấp, chuyển giao trực tiếp về cấp xã. Điều này làm cho khối lượng công việc của cán bộ, công chức cấp xã tăng lên đáng kể.

Bên cạnh việc thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn thường xuyên, công chức cấp xã phải tiếp nhận, xử lý thêm nhiều nhiệm vụ mới, trong đó có các nhiệm vụ yêu cầu chuyên môn sâu, cần nhiều thời gian nghiên cứu, tham mưu.

Công tác giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, cập nhật dữ liệu trên các hệ thống phần mềm dùng chung tăng cao do quy mô dân số tăng, số lượng hồ sơ phát sinh nhiều hơn.

Ngoài ra, một số bộ, ngành, cơ quan cấp trên yêu cầu thực hiện nhiều loại báo cáo hơn so với trước đây, với số lượng biểu mẫu, trường thông tin cần cập nhật ngày càng nhiều, làm tăng áp lực đối với công chức thực hiện nhiệm vụ tổng hợp, báo cáo. *(Có biểu số 02 kèm theo).*

3. Các vị trí đang chịu áp lực lớn nhất; thực trạng một người phải kiêm nhiệm nhiều chức danh/nhiều địa bàn thôn. Đánh giá hiệu quả làm việc khi phải kiêm nhiệm

Hiện nay, vị trí chịu áp lực lớn nhất là công chức phụ trách nhiều lĩnh vực khác. Việc kiêm nhiệm trong thời gian dài dẫn đến áp lực công việc lớn, ảnh hưởng nhất định đến chất lượng, hiệu quả tham mưu.

Do phải tập trung giải quyết các nhiệm vụ thường xuyên, bảo đảm tiến độ, một số công chức chưa có nhiều thời gian nghiên cứu chuyên sâu văn bản, đề xuất

các giải pháp đổi mới, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước. Một số nhiệm vụ chủ yếu mới chỉ đáp ứng yêu cầu về thời gian, tiến độ thực hiện. **(Biểu 03).**

- Chất lượng cán bộ, công chức cấp xã (trình độ chuyên môn, trình độ lý luận chính trị),

c. Về chất lượng

- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ: 8/34 người, chiếm tỷ lệ 23,53%; Đại học 26/34 người, chiếm tỷ lệ: 76,47%.

- Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp: 8/34 người, chiếm tỷ lệ 23,53%; Trung cấp: 24/34 người, chiếm tỷ lệ: 70,59%; Sơ cấp và chưa qua đào tạo: 2/34 người, chiếm tỷ lệ 5,88%.

- Trình độ tin học, ngoại ngữ: 100% có chứng chỉ tin học, ngoại ngữ trở lên.

- Độ tuổi: Từ 31 tuổi đến 40 tuổi: 13/34 người, chiếm tỷ lệ 38,24%; từ 41 tuổi đến 50 tuổi: 19/34 người, chiếm tỷ lệ 55,88; từ 50 tuổi trở lên: 02/34 người, chiếm tỷ lệ: 5,88%.

III. THỰC TRẠNG ĐIỀU KIỆN LÀM VIỆC

1. Trụ sở làm việc:

Hiện nay đơn vị đang làm việc tại 01 trụ sở không bị phân tán, Diện tích phòng làm việc bảo đảm cho số lượng cán bộ, công chức làm việc đáp ứng yêu cầu duy trì hoạt động thường xuyên của các cơ quan.

Năm 2025, UBND xã được UBND tỉnh Quảng Ngãi quan tâm, hỗ trợ tổng kinh phí sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng trụ sở làm việc, mua sắm trang thiết bị, phương tiện làm việc là 3,6 tỷ đồng; theo đó, địa phương đã phân bổ cho các cơ quan, đơn vị thực hiện; cụ thể: Sửa chữa Trụ sở UBND xã 674 triệu đồng, sửa chữa nhà công vụ và phòng họp UBND xã 360 triệu đồng; sửa chữa trụ sở cơ quan Ủy ban MTTQVN xã: 300 triệu đồng và mua sắm máy móc, thiết bị cho các cơ quan, đơn vị, ... Tuy nhiên, việc sửa chữa, mua sắm thời gian qua chỉ đáp ứng một phần, chưa đồng bộ.

Sau sắp xếp đơn vị hành chính, UBND xã tiếp nhận và quản lý nhiều cơ sở nhà, đất và tài sản công từ các đơn vị hành chính trước đây,

2. Trang thiết bị và hạ tầng công nghệ:

- UBND xã cơ bản được trang bị máy tính, máy in, máy photo, máy lấy số thứ tự, hệ thống mạng internet và các phần mềm dùng chung phục vụ công tác, như hệ thống quản lý văn bản và điều hành iOffice đảm bảo điều kiện làm việc cho cán bộ, công chức và phục vụ người dân đến thực hiện các thủ tục hành chính. Tuy nhiên do sử dụng nhiều phần mềm khác nhau nên vẫn còn xảy ra tình trạng quá tải hệ thống, tốc độ xử lý chậm vào các thời điểm cao điểm, ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết công việc.

- Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã: 100% máy tính được kết nối mạng internet có tốc độ đường truyền nhanh, lắp đặt wifi miễn phí phục vụ công dân liên hệ giải quyết thủ tục hành chính; hiện nay trang bị 04 máy tính bảng đánh giá mức độ hài lòng của người dân; 02 máy Scan; 02 máy tính bàn; 03 máy tính xách tay' 01 máy lấy số tự động; 04 máy in; 01 ti vi; 01 máy photo.

- Cơ sở hạ tầng CNTT phục vụ ứng dụng CNTT của UBND xã được đầu tư cơ bản đáp ứng nhu cầu khai thác, sử dụng hệ thống các ứng dụng CNTT dùng chung của tỉnh phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và xử lý công việc.

Đã kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng để phục vụ các cuộc họp về Chuyển đổi số của Trung ương, Tỉnh.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được trang bị máy tính cá nhân có kết nối internet tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã; 100% văn bản trao đổi giữa các ban, ngành (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) dưới dạng điện tử, hạn chế sử dụng văn bản giấy để trao đổi công việc; có 100% văn bản được xử lý bằng ký số điện tử; 100% cán bộ, công chức được cấp tài khoản thư điện tử của tỉnh; 100% cán bộ, công chức đã sử dụng mail công vụ.

IV. VIỆC THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI CÁN BỘ, CÔNG CHỨC

1. Việc chi trả lương, phụ cấp và các chế độ theo quy định

UBND xã thực hiện đầy đủ việc chi trả tiền lương, phụ cấp và các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức theo đúng quy định hiện hành; bảo đảm đầy đủ, kịp thời, không phát sinh vướng mắc trong quá trình thực hiện. Từ ngày 01/7/2026, UBND xã đã thực hiện điều chỉnh và chi trả tiền lương theo mức lương cơ sở mới quy định tại Nghị định số 161/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ về mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

(Cụ thể theo Biểu 04 đính kèm)

2. Chế độ khen thưởng, phúc lợi và hỗ trợ làm thêm giờ

2.1. Về kinh phí hoạt động thường xuyên (kinh phí khoán)

Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, định mức khoán hành chính tính theo đầu biên chế được giao từ 33 triệu đồng/người/năm, áp dụng từ ngày 01/01/2026 theo Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 30/12/2025 của HĐND xã Minh Long. Sau khi thực hiện tiết kiệm 20% chi thường xuyên theo quy định, kinh phí thực tế còn khoảng **26,4 triệu đồng/người/năm**. Tuy nhiên vẫn chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu chi thường xuyên của cơ quan trong điều kiện khối lượng công việc phát sinh ngày càng lớn, nhiều nhiệm vụ mới được phân cấp làm tăng nhu cầu chi phục vụ hoạt động chuyên môn và vận hành bộ máy sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Kinh phí khoán chi hành chính chủ yếu được sử dụng để chi các khoản bắt buộc như điện, nước, thông tin liên lạc, văn phòng phẩm, bảo trì máy móc thiết bị, công tác phí và các khoản chi thường xuyên khác phục vụ hoạt động của cơ quan. nên chưa tạo được nguồn để nâng cao các chế độ phúc lợi cho cán bộ, công chức.

2.2 *Việc trích từ nguồn kinh phí khoán* để chi thu nhập tăng thêm, hỗ trợ các ngày lễ, Tết hoặc các khoản động viên khác đối với cán bộ, công chức còn rất hạn chế và phụ thuộc vào khả năng cân đối ngân sách của địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành, đồng thời do phải ưu tiên bảo đảm các khoản chi thiết yếu và thực hiện trong phạm vi dự toán ngân sách được giao, việc cân đối nguồn kinh phí khoán để đáp ứng các nhiệm vụ phát sinh còn gặp nhiều khó khăn.

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đánh giá chung

1.1. Đánh giá kết quả đạt được

Sau khi triển khai mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, UBND xã đã phát huy tốt vai trò hạt nhân chính trị, lãnh đạo hệ thống tập thể UBND xã hoạt động ổn định, hiệu lực, hiệu quả sau sắp xếp đơn vị hành chính và kiện toàn tổ chức bộ máy thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo được đổi mới theo hướng khoa học, đồng bộ, tuân thủ nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ; cơ chế phối hợp giữa các cơ quan được duy trì chặt chẽ, bảo đảm sự thống nhất trong lãnh đạo và điều hành. UBND xã đã ban hành đầy đủ quy chế làm việc, chương trình công tác toàn khóa, chương trình công tác tháng, quý; duy trì nền nếp hội ý, giao ban, kịp thời định hướng các nhiệm vụ trọng tâm. Việc phân công phụ trách lĩnh vực, phụ trách thôn được triển khai hiệu quả, tăng cường trách nhiệm nắm địa bàn, hỗ trợ cơ sở, nhất là trong bối cảnh sắp xếp tổ chức bộ máy và tổ chức Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I.

Các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, môi trường, quốc phòng – an ninh đều phát triển ổn định; kinh tế duy trì mức tăng trưởng hợp lý; diện tích gieo trồng, tổng đàn gia súc và thu ngân sách đều vượt kế hoạch; tỷ lệ hộ nghèo giảm vượt chỉ tiêu; an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Công tác kiểm tra, giám sát được tăng cường; dân chủ trong Đảng được phát huy; kỷ luật, kỷ cương được giữ vững. Hoạt động của HĐND, UBND xã có nhiều đổi mới; công tác điều hành quyết liệt, linh hoạt; công tác chuẩn bị bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026–2031 được triển khai đồng bộ.

- Tổ chức bộ máy chính quyền của xã tiếp tục được củng cố, kiện toàn đảm bảo việc chỉ đạo điều hành phù hợp với yêu cầu phát triển của xã. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cơ bản đảm bảo về số lượng, tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ, năng lực thực thi công vụ ngày càng được nâng lên. Luôn chú trọng trong việc chọn cử cán bộ, công chức đi đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị. Việc nhận xét, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức từng bước khắc phục các hạn chế và ngày càng đi vào thực chất

1.2. Hạn chế, khó khăn lớn nhất hiện nay: *(Liệt kê theo thứ tự ưu tiên: Khó khăn về con người, về cơ sở vật chất hay về chế độ đãi ngộ?)*.

- Về nguồn nhân lực: Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, dẫn đến khối lượng công việc tăng, nhiều nhiệm vụ mới dẫn đến đòi hỏi công chức phải dành thời gian nghiên cứu trong khi phải kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực trong khi ngân sách còn hạn chế. Nhiều công chức phải đồng thời đảm nhiệm từ 02 đến 03 vị trí việc làm hoặc nhiều lĩnh vực chuyên môn khác nhau.

- Chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức: Các chế độ tiền lương, phụ cấp, bảo hiểm và các chế độ theo quy định hiện hành được thực hiện đầy đủ, kịp thời đối với công chức. Tuy nhiên, hầu hết công chức đều phải kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực chuyên môn và thường xuyên làm việc ngoài giờ để bảo đảm tiến độ tham mưu nhưng mức lương cơ bản còn thấp, phụ cấp công vụ không tăng, chưa thực sự phản ánh đúng mức độ tăng thêm của khối lượng, tính chất và áp lực công việc. Ngoài ra phụ cấp chức vụ lãnh đạo ở các phòng chuyên môn cấp xã còn tương đối thấp.

2. Kiến nghị, đề xuất

- **Đối với Quốc hội, Chính phủ và các Bộ ngành Trung ương:** Sớm ban hành chế độ tiền lương, phụ cấp và các chính sách đãi ngộ phù hợp hơn đối với

đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã theo hướng tương xứng với khối lượng, tính chất, trách nhiệm và áp lực công việc sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp

- Đối với UBND tỉnh và các sở ngành:

- Quan tâm bố trí bổ sung kinh phí hoạt động thường xuyên cho UBND cấp xã phù hợp với khối lượng nhiệm vụ phát sinh; Trang thiết bị và hạ tầng công nghệ thông tin, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, cải cách hành chính và giải quyết thủ tục hành chính.

- Tăng cường hướng dẫn chuyên môn, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ đối với các lĩnh vực mới được phân cấp, phân quyền cho cấp xã; kịp thời giải đáp những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện, nhất là các lĩnh vực đất đai, chuyển đổi số và các lĩnh vực chuyên môn có tính chất phức tạp.

Trên đây là báo cáo thực trạng khối lượng công việc, điều kiện làm việc và việc thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp của UBND xã Minh Long. Kính báo cáo Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Ngãi theo dõi, tổng hợp./

Nơi nhận:

- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- VP HĐND và UBND xã;
- Các phòng chuyên môn thuộc xã;
- Trung tâm PVHCC xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Đinh Văn Diết

**Biểu 01: Thống kê CBCC cấp xã xin thôi việc, chuyển công tác
(điều động, luân chuyển) giai đoạn từ đầu tháng 7/2025 đến cuối
tháng 5/2026**

*(Kèm theo Báo cáo số 302/BC-UBND ngày 17/7/2026 của UBND xã
Minh Long)*

Năm	Số lượng biên chế có mặt/BC được giao	Số lượng thôi việc/xin nghỉ	Chức danh nghỉ nhiều nhất	Lý do chủ yếu (Áp lực/Thu nhập thấp/Cơ hội khác...)
Từ tháng 7/2025 đến tháng 12/2025	34/44	Tổng cộng 10 người (Trong đó: 01 người nghỉ hưu và 09 người nghỉ thôi việc)	02 Công chức HĐND; 02 công chức Vp HĐND và UBND; 03 công chức phòng Kinh tế; 02 công chức phòng Văn hóa - xã hội và 01 công chức Trung tâm Phục vụ hành chính công	Nghỉ hưởng chế độ theo Nghị định số 178/NĐ-CP
Từ tháng 01/2026 đến tháng 5/2026				

Biểu 02: THÔNG KÊ SỐ LƯỢNG VĂN BẢN ĐI / ĐẾN
(Kèm theo Báo cáo số 302/BC-UBND ngày 17/7/2026 của UBND xã Minh Long)

TT	Năm/tháng	Số lượng văn bản đến (bản)	Số lượng văn bản đi (bản)	Tổng cộng	Đánh giá sơ bộ
1	Từ tháng 7/2025 đến tháng 12/2025	8.581	3.233	11.814	Từ tháng 7 đến 31/12/2025, số lượng văn bản tiếp nhận và ban hành chủ yếu là văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện mô hình chính quyền 02 cấp và văn bản điều hành của UBND xã.
2	Từ tháng 01/2026 đến tháng 5/2026	8.331	2.350	10.681	
3	Trung bình 1 tháng (Từ tháng 7/2025 đến tháng 12/2025)	1.430	539	1.969	<i>Số lượng văn bản tiếp nhận và ban hành bình quân 2.053 văn bản</i>
4	Trung bình 1 tháng (Từ tháng 01/2026 đến tháng 5/2026)	1.666	470	2.136	

Biểu 03. Tình trạng công việc quá tải và kiêm nhiệm
(Kèm theo Báo cáo số 302/BC-UBND ngày 17/7/2026 của UBND xã Minh Long)

Chức danh công chức	Các nhiệm vụ chính đang đảm nhiệm	Có kiêm nhiệm không? (Tên chức danh kiêm nhiệm)	Ước tính số giờ làm việc trung bình/ngày	Tần suất phải làm việc vào ngày nghỉ, ngày lễ, Tết (Thường xuyên/Đôi khi/Không)
Công chức: Văn phòng HĐND và UBND	Lĩnh vực Tư pháp – Hộ tịch	Công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi thực thi pháp luật, kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cấp xã, trợ giúp pháp lý, nuôi con nuôi, hộ tịch, chứng thực, quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và các công tác tư pháp khác theo quy định của pháp luật.	10 giờ	Thường xuyên
Công chức: Văn phòng HĐND và UBND	Tổng hợp Văn hóa xã hội	Công tác tiếp công dân, xử lý đơn Công tác phòng, chống tham nhũng lãng phí, tiêu cực Công tác hội họp (âm thanh, đường truyền trực tuyến) Công tác quản trị Cổng thông tin điện tử	10 giờ	Thường xuyên
Công chức: Văn phòng HĐND và UBND	Tổng hợp lĩnh vực kinh tế	Kiểm nhiệm công tác đối ngoại	10 giờ	Thường xuyên
Công chức: phòng Kinh tế	lĩnh vực kế hoạch, thống kê	- Kiêm nhiệm lĩnh vực đăng ký hộ kinh doanh, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; hỗ trợ kinh doanh, tổ chức kinh tế tập thể. - Kiêm nhiệm lĩnh vực công thương	10 giờ	Thường xuyên
Công chức: phòng Kinh tế	lĩnh vực hoạt động đầu tư xây dựng, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật đô thị	- Kiêm nhiệm: lĩnh vực quy hoạch, quy hoạch đô thị và nông thôn, kiến trúc. - Kiêm nhiệm: lĩnh vực giao thông	10 giờ	Thường xuyên
Công chức: phòng Kinh tế	lĩnh vực nông nghiệp; lâm	- Kiêm nhiệm: Phụ trách đất đai khu vực xã	10 giờ	Thường xuyên

	nghiệp; thủy lợi; thủy sản; phát triển nông nghiệp; phòng, chống thiên tai;	(Long Hiệp cũ); khoán sản; tài nguyên nước; bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học.		
Công chức: phòng Kinh tế	lĩnh vực đất đai; môi trường	Kiêm nhiệm: lĩnh vực đo đạc bản đồ và thông tin địa lý; Biến đổi khí hậu	10 giờ	Thường xuyên
Công chức: phòng Kinh tế	Lĩnh vực Tài chính - Ngân sách	Kiêm nhiệm: Lĩnh vực đầu tư; quản lý tài sản công	10 giờ	Thường xuyên
Công chức: phòng Kinh tế	Lĩnh vực: Thẩm định giá đối với tài sản nhà nước; Kế toán đơn vị	Kiêm nhiệm: Theo dõi thực hiện các chương trình: chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững	10 giờ	Thường xuyên
Công chức Phòng Văn hóa – Xã hội	Lĩnh vực CBCCVC	Kiêm Kế toán;	10 giờ	Thường xuyên
Công chức Phòng Văn hóa – Xã	Lĩnh vực Thi đua khen thưởng	Kiêm lĩnh vực Cải cách hành chính, Lao động, việc làm....	10 giờ	Thường xuyên
Công chức Phòng Văn hóa – Xã	Lĩnh vực Y tế	Kiêm lĩnh vực Thanh niên.....	10 giờ	Thường xuyên

Biểu 04: Tình hình chi trả phụ cấp kiêm nhiệm
(Kèm theo Báo cáo số 302/BC-UBND ngày 17/7/2026 của UBND xã Minh Long)

Chức danh kiêm nhiệm	Mức phụ cấp kiêm nhiệm đang hưởng	Đánh giá mức phụ cấp này có tương xứng với nhiệm vụ được giao không?
<i>Các lĩnh vực kiêm nhiệm</i>	<i>Không có hưởng phụ cấp</i>	<i>Chưa tương xứng vì khối lượng công việc tăng gấp đôi</i>